

Số: 01/2023/CBTT-OGC

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương

Mã chứng khoán: **OGC**

Địa chỉ trụ sở chính: số 4 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024. 37727252

Fax: 024. 37727073

Người thực hiện công bố thông tin: **Phạm Thị Hồng Nhung**

Địa chỉ VPDD: Tầng 23, Tòa nhà TNR Tower, số 54A Đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 024. 37727252

Fax: 024. 37727073

Loại thông tin công bố:

☐ 24 giờ ☐ Bất thường ☐ Theo yêu cầu ☒ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

+ Báo cáo quản trị năm 2022 của Công ty.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/01/2023 tại đường dẫn: http://oceangroup.vn/?page_id=59.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

Người được ủy quyền công bố thông tin

Tổng Giám đốc



Phạm Thị Hồng Nhung

Tài liệu đính kèm: Báo cáo quản trị năm 2022.

Số: 01/2023/BCQT_OGC
No.

Hà Nội, ngày 30 tháng 1 năm 2023
....., day.....month.... year.....

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty

(Năm 2022)

(The year 2022)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

To: - The State Securities Commission
- The Stock Exchange

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: **CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: **Số 04 Láng Hạ, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội**
- Điện thoại/ Telephone: **04 37727252** Fax: **04 3772 7073** Email: **info@oceangroup.vn**
- Vốn điều lệ/ Charter capital: **3.000.000.000.000 VND**
- Mã chứng khoán/ Securities code: **OGC**
- Mô hình quản trị Công ty/ Governance model:
+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thành lập tiểu ban kiểm toán nội bộ

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/
Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders
(including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

Công ty đã tổ chức:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã được tổ chức thành công vào ngày 29/04/2022;
- Ban hành Nghị quyết lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản ngày 14/06/2022.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022)/ *Board of Management (semi - annual report):*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ *Information about the members of the Board of Management:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors'</i> <i>members</i>	Chức vụ/ <i>Position</i> <i>(thành viên HĐQT</i> <i>độc lập, TVHĐQT</i> <i>không điều hành))</i> <i>Independent</i> <i>members of the</i> <i>Board of Directors,</i> <i>Non-executive</i> <i>members of the</i> <i>Board of Directors))</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be</i> <i>the member of the Board of</i> <i>Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of</i> <i>appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of</i> <i>dismissal</i>
1	Mai Hữu Đạt	Chủ tịch	21/5/2019	29/4/2022
2	Nguyễn Thành Trung	Phó Chủ tịch	Năm 2018	29/4/2022
3	Nguyễn Mai Phương	Thành viên độc lập HĐQT	21/5/2019	29/4/2022
4	Bùi Anh Sang	Thành viên độc lập HĐQT	21/5/2019	29/4/2022
5	Lê Thị Việt Nga	Chủ tịch	29/4/2022	
6	Phạm Thị Hồng Nhung	Thành viên HĐQT	29/4/2022	
7	Trần Thị Ngọc Bích	Thành viên độc lập HĐQT	29/4/2022	
8	Nguyễn Thị Lan Hương	Thành viên HĐQT	Năm 2015	
9	Nguyễn Thị Thanh Hường	Thành viên độc lập HĐQT	29/4/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT/ *Meetings of the Board of Directors:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director'</i> <i>member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of</i> <i>meetings attended</i> <i>by Board of</i> <i>Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance</i> <i>rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for</i> <i>absence</i>
1	Mai Hữu Đạt	05	100%	Miễn nhiệm từ 29/04/2022
2	Nguyễn Thành Trung	05	100%	Miễn nhiệm từ 29/04/2022
3	Nguyễn Mai Phương	05	100%	Miễn nhiệm từ 29/04/2022
4	Bùi Anh Sang	05	100%	Miễn nhiệm từ 29/04/2022
5	Lê Thị Việt Nga	14	100%	Bổ nhiệm từ 29/04/2022
6	Phạm Thị Hồng Nhung	14	100%	Bổ nhiệm từ 29/04/2022

7	Trần Thị Ngọc Bích	14	100%	Bổ nhiệm từ 29/04/2022
8	Nguyễn Thị Lan Hương	23	100%	
9	Nguyễn Thị Thanh Hường	14	100%	Bổ nhiệm từ 29/04/2022

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the Director (General Director)*:

- Giám sát công tác điều hành sản xuất kinh doanh theo định hướng đã được HĐQT đề ra và ĐHĐCĐ phê duyệt;
- Chỉ đạo, giám sát, cử thành viên chuyên trách tham gia vào các vấn đề cần thiết;
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/ *Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any)*:

➤ **Văn phòng HĐQT**

- Tổ chức các cuộc họp của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông theo chỉ đạo của HĐQT;
- Ghi chép biên bản cuộc họp trung thực và chính xác;
- Chuẩn bị các tài liệu phục vụ họp HĐQT và chuyển đầy đủ tới các thành viên HĐQT và BKS trước ngày họp theo quy định;
- Lưu trữ, phát hành, cung cấp các thông tin, bản sao biên bản họp, Nghị quyết HĐQT và các thông tin khác cho thành viên HĐQT và BKS khi được yêu cầu.

Công ty đã thực hiện việc giải thể Văn phòng HĐQT vào ngày 18/5/2022.

➤ **Kiểm toán nội bộ**

- Bảo vệ giá trị doanh nghiệp;
- Tư vấn và giúp việc cho HĐQT trong việc đảm bảo có được một hệ thống hiệu quả;
- Thực hiện và kiểm soát hoạt động của doanh nghiệp, độ tin cậy và chính xác của các thông tin tài chính, quá trình tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành;
- Kiểm tra theo định kỳ toàn bộ các hoạt động của Công ty đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định pháp luật, đạo đức kinh doanh và quy chế hoạt động của Công ty;
- Tư vấn và định hướng cho Ban Tổng Giám đốc và HĐQT về kiểm soát rủi ro;

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)/ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report)*:

Stt No.	Số Nghị quyết/QĐ Resolution/ Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	01/2022	21/2	- Thông qua việc chi trả thù lao cho Người đại diện vốn; - Miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc	100% 100%
2	02/2022	4/3	- Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ.	100%
3	03/2022	31/3	- Phương án xử lý các khoản công nợ liên quan dự án 1F Thái Hà	100%
4	04/2022	01/4	- Các tài liệu phục vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.	100%
5	05/2022	15/4	- Báo cáo thường niên năm 2021; - Miễn nhiệm người phụ trách quản trị; - Miễn nhiệm Tổng Giám đốc; - Bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới.	100% 100% 100% 100%
6	06/2022	20/4	- Bổ sung nội dung chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.	100%
7	07/2022	24/4	- Đề cử nhân sự ứng cử thành viên HĐQT	100%

			OCH.	
8	08/2022	26/4	- Các nội dung liên quan ĐHĐCĐ OCH; - Bổ nhiệm đại diện phần vốn của OGC tại OCH và Công ty CP Đầu tư BOT Hà Nội – Bắc Giang	100% 100%
9	09/2022	26/4	- Các nội dung liên quan ĐHĐCĐ OGC	100%
10	10/2022	29/4	- Bầu Chủ tịch HĐQT.	100%
11	11/2022	18/5	- Bổ nhiệm người đại diện quản lý vốn của OGC tại OTL, Công ty CP Phát triển tài nguyên thiên nhiên Đại Dương;	100%
			- Thông qua một số chủ trương liên quan đến đại diện phần vốn tại các đơn vị có vốn đầu tư của OGC;	100%
			- Thông qua danh sách nhân sự đề cử ứng viên vào vị trí thành viên HĐQT, BKS ở một số Công ty có vốn đầu tư của OGC;	100%
			- Thông qua chủ trương chấm dứt hoạt động của chi nhánh Hà Tĩnh;	100%
			- Thay đổi nhân sự vị trí người đứng đầu văn phòng đại diện;	100%
12	13/2022	26/05	- Lý ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
13	14/2022	07/06	- Phương án đề xuất đối với một số khoản nợ phải thu khó đòi.	100%
14	15/2022	14/06	- Phát hành BCTC kiểm toán năm 2021	100%
15	16/2022	24/6	- Thay đổi nhân sự ứng cử thành viên HĐQT/BKS Công ty Fafilm Hồ Chí Minh và Công ty CP Đầu tư BOT Hà Nội – Bắc Giang	100%
16	17a/2022	30/6	- Bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty	100%
17	17b/2022	30/6	- Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022	100%
18	18/2022	27/7	- Thay đổi địa chỉ văn phòng làm việc	100%
19	19/2022	17/8	- Rút đơn khởi kiện Công ty CP Bảo Linh	100%
20	20/2022	29/8	- Phát hành BCTC soát xét giữa niên độ	100%
21	21/2022	15/9	- Quy chế kiểm toán nội bộ	100%
22	22/2022	02/11	- Một số nội dung liên quan đến Phiếu lấy ý kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản của OCH	100%
23	23/2022	18/11	- Một số nội dung liên quan đến Phiếu lấy ý kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản của OCH	100%
24	24/2022	30/12	- Thay đổi nhân sự Người phụ trách quản trị	100%

III. Ban kiểm soát (năm 2022)/ *Supervisory Board (semi-annual reports):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Nguyễn Hương Nga	Trưởng ban	5/2019 – 4/2022	Thạc sỹ
2	Bùi Diệu Út Hường	Thành viên	5/2019 – 4/2022	Cử nhân
3	Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên	8/2018 – 4/2022	Cử nhân
4	Trần Thị Trang	Trưởng ban	29/4/2022	Cử nhân
5	Trịnh Thị Trang	Thành viên	29/4/2022	Cử nhân
6	Phạm Trung Hiếu	Thành viên	29/4/2022	Cử nhân

2. Các cuộc họp của BKS/ *Meetings of the Board of Supervisors:*

Stt No.	Thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự/ <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Nguyễn Hương Nga	09	100%	100%	
2	Bùi Diệu Út Hường	09	100%	100%	
3	Nguyễn Thanh Tùng	09	100%	100%	
4	Trần Thị Trang	03	100%	100%	
5	Trịnh Thị Trang	03	100%	100%	
6	Phạm Trung Hiếu	03	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ *Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:*

- Tham gia các cuộc họp HĐQT và đưa ra ý kiến/ kiến nghị khi cần thiết;
- Giám sát việc quản lý/ điều hành Công ty thông qua việc kiểm tra các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính của Công ty.
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động, sản xuất kinh doanh của Công ty và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

- Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp quan trọng của Công ty liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển Công ty, thảo luận, trao đổi với lãnh đạo Công ty và đưa ra các ý kiến trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của BKS;
- Xem xét các báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh định kỳ của Ban Tổng Giám đốc để kịp thời cập nhật thông tin cho hoạt động của Ban Kiểm soát;

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Board of Supervisors (if any):*

- Tiếp nhận các ý kiến của cổ đông và giải quyết theo đúng các quy định.

IV. Ban điều hành/ Board of Management

Stt No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment/ dismissal of members of the Board of Management/</i>
1	Lò Hồng Hiệp	01/12/1975	Thạc sỹ	01/6/2019 – 15/4/2022
2	Nguyễn Giang Nam	31/7/1983	Cử nhân	01/8/2020 – 21/2/2022
3	Phạm Thị Hồng Nhung	1980	Thạc sỹ	29/04/2022

V. Kế toán trưởng/ Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm/ <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Vũ Xuân Dương	10/2/1983	Cử nhân	14/10/2015

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:* Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company***1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *The list of affiliated persons of the Company:***

Stt. No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relation ship with the Company
I	Ban kiểm soát								
1.	Nguyễn Hương Nga		Trưởng BKS		Hà Nội	21/5/2019	15/4/2022	Từ nhiệm	Người liên quan của người nội bộ
1.1.	Nguyễn Đình Lân				Hà Nội				
1.2.	Nguyễn Thị Hiền				Hà Nội				
1.3.	Nguyễn Hiền Phương				Hà Nội				
1.4.	Nguyễn Hương Ly				Hà Nội				

Stt. No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relation ship with the Company</i>
1.5.	Nguyễn Minh Hạnh				Hà Nội				
1.6.	Nguyễn Hiền Nga				Hà Nội				
1.7.	Hoàng Chiến Thắng				Hà Nội				
1.8.	Hoàng Văn Thu								
1.9.	Nguyễn Văn Tiến								
1.10.	Nguyễn Minh Tiến								
1.11.	Nguyễn Tiến Lập								
1.12.	Nguyễn Minh Hải								
1.13.	Nguyễn Ngọc Thanh								
1.14.	Công ty Cổ phần One Capital Hospitality		Trưởng BKS	0800338870 cấp ngày 24/07/2006 tại Hà Nội	Hà Nội		4/2022	Từ nhiệm	Công ty liên quan của người nội bộ
1.15.	Công ty CP Dịch vụ hỗ trợ và phát triển đầu tư - IOC		Trưởng BKS	4000367968 cấp ngày 08/04/2002	Quảng Nam		4/2022	Từ nhiệm	
1.16.	Công ty CP Kem Tràng Tiền		Trưởng BKS	0104156185 cấp ngày 11/6/2013 tại Hà Nội	Hà Nội		4/2022	Từ nhiệm	
2.	Nguyễn Thanh Tùng		Thành viên BKS		Hà Nội	2018	15/4/2022	Từ nhiệm	
2.1.	Nguyễn Văn Chương				Hà Nội				Người liên quan của người nội bộ
2.2.	Hoàng Thị Thanh Hằng				Hà Nội				
2.3.	Phạm Thị Thu Yến				Hà Nội				
2.4.	Nguyễn Mỹ Thanh				Hà Nội				
2.5.	Nguyễn Mỹ Ngân				Hà Nội				
2.6.	Nguyễn Hoàng Tường				Hà Nội				
2.7.	Phạm Hòa								
2.8.	Phạm Thị Thơm								
2.9.	Công ty TNHH đầu tư và tư vấn PG Việt Nam		Kế toán trưởng	0108206253 cấp ngày 28/3/2018 tại Hà Nội	Hà Nội				Công ty liên quan của người nội bộ

Stt. No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relation ship with the Company</i>
3.	Bùi Diệu Út Hường		Thành viên BKS	013302827 cấp ngày 3/6/2010 tại Hà Nội	Hà Nội	21/5/2019	20/4/2022	Từ nhiệm	
3.1.	Bùi Quang Viên				Hà Nội				Người liên quan của người nội bộ
3.2.	Đinh Thị Sự				Hải Dương				
3.3.	Bùi Chí Kiên				Hà Nội				
3.4.	Bùi Anh Dũng				Hà Nội				
3.5.	Bùi Thị Hải Vân				Ninh Bình				
3.6.	Nguyễn Văn Khôi				Hà Nội				
3.7.	Nguyễn Minh Ngọc Linh								
3.8.	Nguyễn Minh Quân								
3.9.	Công ty TNHH TM Và Dụng Cụ Đo Lường Thủ Đô		Kế toán trưởng	0106447976 cấp ngày 22/01/2014	Hà Nội				Công ty liên quan của người nội bộ
4.	Trần Thị Trang		Trưởng BKS		Hà Nội	29/04/2022			
4.1	Trần Khánh Ly				Bắc Giang				Người liên quan của người nội bộ
4.2	Ngô Thị Hoa				Bắc Giang				
4.3	Ong Khắc Tươi				Bắc Giang				
4.4	Ong Thị Hoa				Bắc Giang				
4.5	Ong Khắc Hồng				Hà Nội				
4.6	Ong Khắc Minh Hiếu			Còn nhỏ					
4.7	Ong Khắc Minh Đức			Còn nhỏ					
4.8	Trần Thanh Vang				Bắc Giang				
4.9	Trần Thị Lệ Quyên				Bắc Giang				
4.10	Nguyễn Văn Công				Bắc Giang				
4.11	Ong Thị Mai				Bắc Giang				
5	Trịnh Thị Trang		Thành viên BKS		Hà Nội	29/04/2022			
5.1	Phạm Thị Chung				Hưng Yên				Người liên

Stt. No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relation ship with the Company</i>	
5.2	Trịnh Đức Pha				Hưng Yên				quan của người nội bộ	
5.3	Trịnh Đức Tuấn				Hà Nội					
5.4	Nguyễn Tiến Lực				Hưng Yên					
5.5	Vũ Thị Chiên				Hưng Yên					
5.6	Hoàng Thị Hòa				Hà Nội					
5.7	Trịnh Đức Thái				Hà Nội					
5.8	Nguyễn Minh Tuấn				Hà Nội					
5.9	Nguyễn Thảo Vy									
6	Phạm Trung Hiếu		Thành viên BKS			29/04/2022			Người nội bộ Công ty	
6.1	Phạm Đức Thắng								Người liên quan của người nội bộ	
6.2	Đỗ Thị Lan									
6.3	Phạm Quang Hòa									
II	Hội đồng quản trị									
1.	Mai Hữu Đạt		Chủ tịch HĐQT		Hà Nội	21/5/2019	15/4/2022	Từ nhiệm	Người nội bộ Công ty	
1.1.	Mai Xuân Hằng				Hà Nội				Người liên quan của người nội bộ	
1.2.	Ngô Thị Chấn				Hà Nội					
1.3.	Bùi Thu Hà				Hà Nội					
1.4.	Mai Hoàng Tâm Nguyễn				Hà Nội					
1.5.	Mai Hoàng Tuệ Minh				Hà Nội					
1.6.	Mai Nhật Minh				Hà Nội					
1.7.	Mai Thị Đông Mai				Hà Nội					
1.8.	Mai Thị Hồng Hoa				Hà Nội					
1.9.	Mai Thị Thu Trà				CH LB Đức					
1.10	Mai Thị Kim Dung				Hà Nội					
1.11	Mai Thị Minh Thuận				Hà Nội					
1.12	Mai Huy Đình				Hà Nội					

Stt. No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relation ship with the Company</i>
1.13	Hà Thị Đào								
1.14	Nguyễn Tiến Lường								
1.15	Hà Dương Hóa								
1.16	Lý Thị Hương								
1.18	Công ty CP Tân Việt		Thành viên HĐQT	4200554228 cấp ngày 8/4/2004 tại Nha Trang	Nha Trang, Khánh Hòa			Từ nhiệm	Công ty liên quan của người nội bộ
2.	Nguyễn Thành Trung		Phó CT HĐQT		Hà Nội	2018	15/4/2022	Từ nhiệm	
2.1.	Nguyễn Văn Lương				TP HCM				Người liên quan của người nội bộ
2.2.	Nguyễn Thị Thanh Thủy				TP HCM				
2.3.	Nguyễn Thùy Trang				Nghệ An				
2.4.	Trần Thanh Hải				TP HCM				
2.5.	Nguyễn Phương Anh				Hà Nội				
2.6.	Nguyễn Phương Nam				Hà Nội				
2.7.	Nguyễn Gia Bách				Hà Nội				
2.8.	Công ty Cổ phần viễn thông Tân Hưng		Tổng Giám đốc	0105894474 cấp ngày 21/5/2012	Hà Nội				Công ty liên quan của người nội bộ
2.9.	Công ty Cổ phần One Capital Hospitality		Chủ tịch HĐQT	0800338870 cấp ngày 24/07/2006	Hà Nội		04/2022	Từ nhiệm	
2.10.	Công ty CP bánh Givral		Thành viên HĐQT	0311426136 cấp ngày 19/12/2011	TP. Hồ Chí Minh		04/2022	Từ nhiệm	
2.13.	Công ty CP Tân Việt		Thành viên HĐQT	4200554228 cấp ngày 8/4/2004	Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa		04/2022	Từ nhiệm	
3.	Nguyễn Thị Lan Hương		Thành viên HĐQT		Hà Nội	2015			
3.1.	Nguyễn Văn Thuật				Quảng Ninh				Người liên quan của người nội bộ
3.2.	Lê Thị Anh Đào				Quảng Ninh				
3.3.	Nguyễn Thị Hương Lê				Quảng Ninh				
3.4.	Nguyễn Đức Hạnh				Quảng Ninh				
3.5.	Đỗ Ngọc Hải				Hà Nội				

Stt. No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relation ship with the Company</i>
3.6.	Đỗ Hải Nam				Hà Nội				
3.7.	Đỗ Minh Khuê				Hà Nội				
3.8.	Công ty TNHH Đầu tư và Quản lý Bảo Lâm Holdings		Tổng giám đốc		Hà Nội				Công ty liên quan của người nội bộ
3.9.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp điện Thanh Xuân		Chủ tịch HĐQT		Hà Nội				
4.	Nguyễn Mai Phương		Thành viên độc lập HĐQT		Hà Nội	2019	15/4/2022	Đã từ nhiệm	Người nội bộ Công ty
4.1.	Nguyễn Văn Ý				Hà Nội				Người liên quan của người nội bộ
4.2.	Lê Thị Mai Yên				Hà Nội				
4.3.	Đỗ Anh Minh				Hà Nội				
4.4.	Hà Bách Việt				Hà Nội				
4.5.	Nguyễn Hoàng Linh				Hà Nội				
4.6.	Công ty CP Sữa Hà Nội		Thành viên HĐQT	0101218588 cấp ngày 25/8/2008	Mê Linh, Hà Nội				Công ty liên quan của người nội bộ
4.7.	Công ty Luật Zicolaw (Việt Nam)		Thành viên HĐQT/ Giám đốc	0311570059 cấp ngày 08/2/2012	Hoàn Kiếm, Hà Nội				
5.	Bùi Anh Sang		Thành viên độc lập HĐQT		Quảng Ninh	2019	18/4/2022	Đã từ nhiệm	Người nội bộ Công ty
5.1.	Phùng Thị Hồng				Hà Nội				Người liên quan của người nội bộ
5.2.	Bùi Anh Minh				Quảng Ninh				
5.3.	Bùi Minh Vũ				Quảng Ninh				
5.4.	Bùi Anh Xuân				Quảng Ninh				
5.5.	Phạm Thị Châm				Quảng Ninh				
5.6.	Bùi Anh Trọng				Hà Nội				
5.7.	Phùng Minh Phong				Hà Nội				
5.8.	Nguyễn Thị Xuân				Hà Nội				
5.9.	Nguyễn Thị Nha				Hà Nội				

Stt. No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relation ship with the Company</i>
	Trang								
5.7.	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam		Tổ chức công tác	0100111948	Hà Nội				Tổ chức liên quan của người nội bộ
6.	Lê Thị Việt Nga		Chủ tịch HĐQT		Hà Nội	29/04/2022		Bổ nhiệm	Người nội bộ của Công ty
6.1	Lê Văn Thuận				Hà Nội				Người liên quan của người nội bộ
6.2	Chữ Thị Vân				Hà Nội				
6.3	Budi Susanto				Hà Nội				
6.4	Lý Hải Minh				Hà Nội				
6.5	Lê Hải Long				Hà Nội				
6.6	Lê Thị Hồng Minh				Australia				
6.7	Tạ Quang Hùng				Australia				
6.8	Công ty TNHH IDS Argo Services			0108716857 cấp ngày 25/4/2019	Hà Nội				Công ty liên quan của người nội bộ
7.	Phạm Thị Hồng Nhưng	021C1706 09	Thành viên HĐQT – TGD		Hà Nội	15/04/2022		Bổ nhiệm	Người nội bộ Công ty
7.1	Phạm Đức Năng				Hà Nội				Người liên quan của người nội bộ
7.2	Nguyễn Thị Huê				Hà Nội				
7.3	Phạm Hồng Khánh An				Hà Nội				
7.4	Phạm An Khang				Hà Nội				
7.5	Phạm Hồng Giang				Hà Nội				
7.6	Trần Trung Hiếu				Hà Nội				
7.7	Công ty CP Fafilm Thành phố Hồ Chí Minh		Chủ tịch HĐQT	ĐKKD 0310861104 cấp ngày 18/05/2011	TP HCM	28/6/2022			Công ty liên quan của người nội bộ
7.8	Công ty CP Đầu tư Đại Dương Thăng Long		Thành viên HĐQT	0104541860 cấp ngày 23/3/2010	Hà Nội	06/2022			
7.9	Công ty Cổ phần Đầu tư BOT Hà Nội – Bắc Giang		Thành viên BKS	2300846090 cấp ngày 10/4/2014	Bắc Ninh	30/6/2022			

Stt. No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relation ship with the Company</i>
8	Nguyễn Thị Thanh Hường		Thành viên HĐQT		Hà Nội	29/4/2022		Bỏ nhiệm	Người nội bộ Công ty
8.1	Nguyễn Văn Ngọc				Hà Nội				Người liên quan của người nội bộ
8.2	Ngô Thị Lê				Hà Nội				
8.3	Nguyễn Quốc Huy				Hà Nội				
8.4	Nguyễn Thị Minh Thơm				Hà Nội				
8.5	Nguyễn Thị Đào				Hà Nội				
8.6	Nguyễn Hoàng Hải				Hà Nội				
8.7	Ngô Văn Điệp				Hà Nội				
8.8	Vũ Thị Thanh				Hà Nội				
8.9	Ngô Văn Doanh				Hà Nội				
8.10	Ngô Doanh Bình				Hà Nội				
8.11	Ngô Ngân Dương				Hà Nội				
8.12	Ngô Thu Hoài				Hà Nội				
8.13	Đào Ngọc Anh				Hà Nội				
9	Trần Thị Ngọc Bích		Thành viên HĐQT		Quảng Ninh				Người nội bộ Công ty
9.1	Trần Đức Biền				Quảng Ninh				Người liên quan của người nội bộ
9.2	Phạm Thị Tâm				Quảng Ninh				
9.3	Trần Đức Bình				Quảng Ninh				
9.4	Trần Ngọc Châu Anh				Quảng Ninh				
III	Ban Tổng Giám đốc								
1.	Lò Hồng Hiệp	076C1333 33	Tổng Giám đốc		Hà Nội	01/06/2019	29/04/2022	Đã từ nhiệm	Người nội bộ Công ty
1.1.	Phạm Thúy Quỳnh				Hà Nội				Người liên quan của người nội bộ
1.2.	Dương Quỳnh Hoa				Hà Nội				
1.3.	Lò An Thúy Hiền				Hà Nội				
1.4.	Lò An Đức Thắng				Hà Nội				
1.5	Lò An Dương				Hà Nội				

Stt. No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relation ship with the Company</i>
1.6	Công ty CP Viptour Togi		Tổng giám đốc	011032000122 cấp ngày 26/03/2009	Hà Nội				Công ty liên quan của người nội bộ
1.7.	Công ty CP Fafilm Thành phố Hồ Chí Minh		Thành viên HĐQT	0310861104 cấp ngày 18/05/2011	TP Hồ Chí Minh		6/2022	Từ nhiệm	
2.	Nguyễn Giang Nam		Phó TGD		Hà Nội	01/08/2020	21/02/2022	Đã từ nhiệm	Người nộ bộ Công ty
2.1.	Nguyễn Minh Giang				Ninh Bình				Người liên quan của người nội bộ
2.2.	Lê Thị Vinh				Ninh Bình				
2.3.	Nguyễn Minh Việt				Ninh Bình				
2.4.	Nguyễn Thị Hồng Nhưng				Ninh Bình				
2.5	Nguyễn Thị Thu Thùy				Hà Nội				
2.6	Nguyễn Minh Khuê				Hà Nội				
2.7	Nguyễn Minh Quang				Hà Nội				
2.8	Nguyễn Thắng Chuyên				Hà Nội				
2.9	Bùi Thị Dung				Hà Nội				
2.10	Nguyễn Thị Sen				Ninh Bình				
2.11	Phạm Dũng Hà				Ninh Bình				
2.12	Công ty Cổ phần One Capital Hospitality		Thành viên HĐQT	0800338870 cấp ngày 24/07/2006	Hà Nội		4/2022	Từ nhiệm	Công ty liên quan của người nội bộ
3.	Phạm Thị Hồng Nhưng	021C1706 09	Thành viên HĐQT – TGD	001180000315 cấp ngày 25/04/2021 tại Cục CS	Tổ 5, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	15/04/2022		Bỏ nhiệm	Người nội bộ Công ty
	Thông tin chi tiết đã trình bày tại mục II								
4.	Vũ Xuân Dương		Kế toán trưởng – Người PTQT		Hà Nội				Người nội bộ Công ty
4.1.	Vũ Xuân Dư				Hưng Yên				Người liên quan của
4.2.	Bùi Thị Thái				Hà Nội				

Stt. No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the compan y (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relation ship with the Company</i>	
4.3	Nguyễn Văn Hồng				Hà Nội				người nội bộ	
4.4	Vương Ngọc Ước				Hà Nội					
4.5	Nguyễn Hương Lan				Hà Nội					
4.6	Vũ Thị Thủy				Hà Nội					
4.7	Nguyễn Ngọc Quý				Hà Nội					
4.8	Nguyễn Trọng Phương				Hà Nội					
4.9	Vũ Nguyễn Tùng Lâm				Hà Nội					
4.10	Công ty Cổ phần One Capital Hospitality		Kiểm soát viên	0800338870 cấp ngày 24/07/2006	Hà Nội		27/04/2022	Từ nhiệm	Công ty liên quan của người nội bộ	
4.11	Công ty CP Kem Trăng Tiềm		Thành viên HĐQT	0104156185 cấp ngày 11/6/2013	Hà Nội	05/2020	05/2022	Từ nhệm		
4.12	Công ty Cổ phần Sở giao dịch hàng hóa Info		Thành viên HĐQT	0106277040 cấp ngày 15/8/2015	Hà Nội					
4.13	Công ty CP Fafilm Thành phố Hồ Chí Minh		Thành viên BKS	0310861104 cấp ngày 18/05/2011	TP Hồ Chí Minh	28/6/2022		Bỏ nhiệm		
IV	Người phụ trách quản trị Công ty									
1.	Lê Thị Ánh Tuyết		Người PTQT		Hà Nội	2019	15/4/2022	Đã từ nhiệm	Người nội bộ Công ty	
1.1.	Nguyễn Thị Ngoan				Hà Nội				Người liên quan của người nội bộ	
1.2.	Lê Thị Minh Hải				Tuyên Quang					
1.3.	Lê Thị Thu Hà				Hà Nội					
1.4.	Lê Thị Minh Nguyệt				Hà Nội					
1.5.	Lê Quốc Đạt				Hà Nội					
1.6.	Ngô Quang Bích				Hà Nội					
1.7.	Ngô Quốc Khánh				Hà Nội					
1.8.	Ngô Thùy Dương				Hà Nội					
1.9.	Ngô Văn Thúc			N/A						
1.10.	Kim Thị Giảng			N/A						
1.11.	Phùng Hoa Tôn			N/A						
1.12.	Hà Văn Hùng			N/A						

Stt. No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relation ship with the Company</i>
1.13.	Đặng Xuân Hòa			N/A					
1.14.	Nguyễn Hương Giang			N/A					
1.15.	Công ty CP Tân Việt		Chủ tịch HĐQT	4200554228 cấp ngày 8/4/2004	Khánh Hòa		06/2022	Đã từ nhiệm	Công ty liên quan của người nội bộ
1.16.	Công ty CP Bánh Givral		Thành viên BKS	0311426136 cấp ngày 19/12/2011	TP HCM		05/2022	Đã từ nhiệm	
2	Dương Thùy Chi	040C0380 88	Người phụ trách quản trị		Hà Nội	30/6/2022	30/12/2022		Người nội bộ Công ty
2.1	Dương Văn Hùng				Hà Nội				
2.2	Nguyễn Thị Nam	040C0619 55			Hà Nội				
2.3	Dương Nam Tùng	620672			Hà Nội				
2.4	Nguyễn Thị Quỳnh Anh				Hà Nội				
2.5	Nguyễn Đức Trung				Hà Nội				
2.6	Nguyễn Lưu Cường				Hà Nội				
2.7	Hoàng Thị Nguyệt				Hà Nội				
2.8	Nguyễn Trung Kiên				Hà Nội				
2.9	Nguyễn Trúc Linh				Hà Nội				
2.10	Nguyễn Phú Khánh				Hà Nội				

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH* No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

ST T No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organiz ation/ individ ual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relation ship with the Compan</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transact ions</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
----------------	--	---	--	--	---	--	---	---------------------------

		y						
1	Công ty Cổ phần Bánh Givral	Đơn vị thành viên trong Tập đoàn	0311426136 cấp ngày 19/12/2011 tại Tp.HCM	Lô II-1B Lê Trọng Tấn, KCN Tân Bình, P.Tây Thạnh, Q.Tân Phú, Tp.HCM	Từ 2020	NQ HĐQT số 002/2020/NK19-24/NQ-HĐQT-OGC ngày 31/03/2020 NQ HĐQT số 017.2/2020/NK19-24/NQ-HĐQT-OGC ngày 30/12/2020	Cung cấp dịch vụ quản lý khách thuê văn phòng, dịch vụ tư vấn quản lý dự án cho Givral và mua hàng hóa từ Givral	
2	Công ty Cổ phần Viptour -Togi	Đơn vị thành viên trong Tập đoàn	ĐKKD 011032000122 cấp ngày 26/03/2009 tại Hà Nội	Số 10, Trần Vũ, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội	Từ 20	NQ HĐQT số 017.2/2020/NK19-24/NQ-HĐQT-OGC ngày 30/12/2020	Các khoản lãi tương ứng các khoản hỗ trợ vốn từ Viptour-Togi chưa thanh toán	

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH* No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power: Không có*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other object: Không có*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2022)/ *Share transactions of internal persons and their affiliated persons (annual report):*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
I Ban kiểm soát								
1.	Nguyễn Hương Nga		Trưởng BKS		Hà Nội			Đã từ nhiệm
1.1.	Nguyễn Đình Lân				Hà Nội			
1.2.	Nguyễn Thị Hiền				Hà Nội			
1.3.	Nguyễn Hiền Phương				Hà Nội			
1.4.	Nguyễn Hương Ly				Hà Nội			
1.5.	Nguyễn Minh Hạnh				Hà Nội			
1.6.	Nguyễn Hiền Nga				Hà Nội			
1.7.	Hoàng Chiến Thắng				Hà Nội			
1.8.	Hoàng Văn Thu							
1.9.	Nguyễn Văn Tiến							
1.8.	Nguyễn Minh Tiến							
1.9.	Nguyễn Tiến Lập							
1.10.	Nguyễn Minh Hải							
1.11.	Nguyễn Ngọc Thanh							
1.12.	Công ty Cổ phần One Capital Hospitality		Trưởng Ban kiểm soát	0800338870 cấp ngày 24/07/2006	Hà Nội			
1.13.	Công ty CP Dịch vụ hỗ trợ và phát triển đầu tư - IOC		Trưởng ban kiểm soát	4000367968 cấp ngày 08/04/2002	Quảng Nam			
1.14.	Công ty CP Kem Tràng Tiền		Thành viên Ban kiểm soát	0104156185 cấp ngày 11/6/2013	Hà Nội			
2.	Nguyễn Thanh Tùng		Thành viên BKS		Hà Nội			Đã từ nhiệm
2.1.	Nguyễn Văn Chương				Hà Nội			
2.2.	Hoàng Thị Thanh Hằng				Hà Nội			
2.3.	Phạm Thị Thu Yến				Hà Nội			
2.4.	Nguyễn Mỹ Thanh				Hà Nội			
2.5.	Nguyễn Mỹ Ngân				Hà Nội			
2.6.	Nguyễn Hoàng Tường				Hà Nội			
2.7.	Phạm Hòa							
2.8.	Phạm Thị Thơm							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
2.7.	Công ty TNHH đầu tư và tư vấn PG VN				Hà Nội			
3.	Bùi Diệu Út Hường		Thành viên BKS		Hà Nội			Đã từ nhiệm
3.1.	Bùi Quang Viên				Hà Nội			
3.2.	Đinh Thị Sự				Hà Nội			
3.3.	Bùi Chí Kiên				Hà Nội			
3.4.	Bùi Anh Dũng				Hà Nội			
3.5.	Bùi Thị Hải Vân				Hà Nội			
3.6.	Nguyễn Văn Khôi				Hà Nội			
3.7.	Nguyễn Minh Ngọc Linh				Hà Nội			
3.8.	Nguyễn Minh Quân				Hà Nội			
3.9.	Công ty TNHH TM Và Dụng Cụ Đo Lường Thủ Đô		Kế toán trưởng	0106447976 cấp ngày 22/01/2014	Hà Nội			
4.	Trần Thị Trang		Trưởng BKS		Hà Nội			
4.1	Trần Khánh Ly				Bắc Giang			
4.2	Ngô Thị Hoa				Bắc Giang			
4.3	Ong Khắc Tươi				Bắc Giang			
4.4	Ong Thị Hoa				Bắc Giang			
4.5	Ong Khắc Hồng				Hà Nội			
4.6	Ong Khắc Minh Hiếu							
4.7	Ong Khắc Minh Đức							
4.8	Trần Thanh Vang				Bắc Giang			
4.9	Trần Thị Lệ Quyên				Bắc Giang			
4.10	Nguyễn Văn Công				Bắc Giang			
4.11	Ong Thị Mai				Bắc Giang			
5	Trịnh Thị Trang		Thành viên BKS		Hà Nội			
5.1	Phạm Thị Chung				Hưng Yên			
5.2	Trịnh Đức Pha				Hưng Yên			
5.3	Trịnh Đức Tuấn				Hà Nội			
5.4	Nguyễn Tiến Lực				Hưng Yên			
5.5	Vũ Thị Chiên				Hưng Yên			

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
5.6	Hoàng Thị Hòa				Hà Nội			
5.7	Trịnh Đức Thái				Hưng Yên			
5.8	Nguyễn Minh Tuấn				Hà Nội			
5.9	Nguyễn Thảo Vy							
6	Phạm Trung Hiếu		Thành viên BKS					
6.1	Phạm Đức Thắng				Hà Nội			
6.2	Đỗ Thị Lan				Hà Nội			
6.3	Phạm Quang Hòa				Hà Nội			
II Hội đồng quản trị								
1.	Mai Hữu Đạt	040C002735	Chủ tịch HĐQT		Hà Nội			Đã từ nhiệm
1.1.	Mai Xuân Hằng				Hà Nội			
1.2.	Ngô Thị Chấn				Hà Nội			
1.3.	Bùi Thu Hà				Hà Nội			
1.4.	Mai Hoàng Tâm Nguyên				Hà Nội			
1.5.	Mai Hoàng Tuệ Minh				Hà Nội			
1.6.	Mai Nhật Minh				Hà Nội			
1.7.	Mai Thị Đông Mai				Hà Nội			
1.8.	Mai Thị Hồng Hoa				Hà Nội			
1.9.	Mai Thị Thu Trà				CH LB Đức			
1.10.	Mai Thị Kim Dung				Hà Nội			
1.11.	Mai Thị Minh Thuận				Hà Nội			
1.12.	Mai Huy Đình				Hà Nội			
1.13.	Công ty CP Tân Việt		Thành viên HĐQT	4200554228 cấp ngày 8/4/2004	Khánh Hòa			
2.	Nguyễn Thành Trung		Phó CT HĐQT		Hà Nội			Đã từ nhiệm
2.1.	Nguyễn Văn Lương				TP HCM			
2.2.	Nguyễn Thị Thanh Thủy				TP HCM			
2.3.	Trần Thanh Hải				TP HCM			
2.4.	Nguyễn Thùy Trang				TP HCM			
2.5.	Nguyễn Phương Anh				Hà Nội			

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
2.6.	Nguyễn Phương Nam				Hà Nội			
2.7.	Nguyễn Gia Bách				Hà Nội			
2.8.	Công ty Cổ phần viễn thông Tân Hưng		Tổng Giám đốc		Hà Nội			
2.9.	Công ty Cổ phần One Capital Hospitality		Chủ tịch HĐQT		Hà Nội			
2.10.	Công ty CP Dịch vụ hỗ trợ và phát triển đầu tư - IOC		Chủ tịch HĐQT		Quảng Nam			
2.11.	Công ty CP Tân Việt		TV HĐQT		Khánh Hòa			
3.	Nguyễn Thị Lan Hương		Thành viên HĐQT		Hà Nội	0	0	
3.1.	Nguyễn Văn Thuật				Quảng Ninh			
3.2.	Lê Thị Anh Đào				Quảng Ninh			
3.3.	Nguyễn Thị Hương Lê				Quảng Ninh			
3.4.	Nguyễn Đức Hạnh				Quảng Ninh			
3.5.	Đỗ Ngọc Hải				Hà Nội			
3.6.	Đỗ Hải Nam				Hà Nội			
3.7.	Đỗ Minh Khuê				Hà Nội			
3.8.	Công ty TNHH Đầu tư và Quản lý Bảo Lâm Holdings	091C002088	Tổng Giám đốc	0108464896 cấp ngày 09/09/2019	Hà Nội	11.472.240	3,82%	
3.9	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp điện Thanh Xuân		Chủ tịch HĐQT	0108936669 cấp ngày 09/10/2019	Hà Nội			
4.	Nguyễn Mai Phương		Thành viên HĐQT		Hà Nội			Đã từ nhiệm
4.1.	Nguyễn Văn Ý				Hà Nội			
4.2.	Lê Thị Mai Yên				Hà Nội			
4.3.	Đỗ Anh Minh				Hà Nội			
4.4.	Hà Bách Việt				Hà Nội			
4.5.	Nguyễn Hoàng Linh				Hà Nội			
4.6.	Công ty CP Sữa Hà Nội		Thành viên HĐQT	0101218588 cấp ngày 25/8/2008	Hà Nội			

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
4.7.	Công ty Luật Zicolaw (Việt Nam)		Thành viên HĐQT/ Giám đốc	0311570059 cấp ngày 08/2/2012	Hà Nội			
5.	Bùi Anh Sang	012C118999	Thành viên HĐQT		Quảng Ninh			Đã từ nhiệm
5.1.	Phùng Thị Hồng							
5.2.	Bùi Anh Minh							
5.3.	Bùi Minh Vũ							
5.4.	Bùi Anh Xuân							
5.5.	Phạm Thị Châm							
5.6.	Bùi Anh Trọng							
5.7.	Phùng Minh Phong				Hà Nội			
5.8.	Nguyễn Thị Xuân				Hà Nội			
5.9.	Nguyễn Thị Nha Trang				Hà Nội			
5.10.	Phùng Minh Phong				Hà Nội			
5.11.	Ngân hàng Công thương Việt Nam		Tổ chức công tác	0100111948				
6.	Lê Thị Việt Nga		Chủ tịch HĐQT		Hà Nội	0	0	
6.1	Lê Văn Thuần				Hà Nội			
6.2	Chữ Thị Vân				Hà Nội			
6.3	Budi Susanto				Hà Nội			
6.4	Lý Hải Minh				Hà Nội			
6.5	Lê Hải Long				Hà Nội			
6.6	Lê Thị Hồng Minh				Australia			
6.7	Tạ Quang Hùng				Australia			
6.8	Công ty TNHH IDS Argo Services			0108716857 cấp ngày 25/4/2019	Hà Nội			
7.	Phạm Thị Hồng Nhưng	021C170609	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc		Hà Nội	0	0	
7.1	Phạm Đức Năng				Hà Nội			
7.2	Nguyễn Thị Huê				Hà Nội			
7.3	Phạm Hồng Khánh				Hà Nội			

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	An							
7.4	Phạm An Khang				Hà Nội			
7.5	Phạm Hồng Giang				Hà Nội			
7.6	Trần Trung Hiếu				Hà Nội			
7.7	Công ty CP Fafilm Thành phố Hồ Chí Minh		Chủ tịch HĐQT	ĐKKD 0310861104 cấp ngày 18/05/2011	TP HCM			
7.8	Công ty CP Đầu tư Đại Dương Thăng Long		Thành viên HĐQT	0104541860 cấp ngày 23/3/2010	Hà Nội			
7.9	Công ty Cổ phần Đầu tư BOT Hà Nội – Bắc Giang		Thành viên BKS	2300846090 cấp ngày 10/4/2014	Bắc Ninh			
8	Nguyễn Thị Thanh Hương		Thành viên HĐQT		Hà Nội	0	0	
8.1	Nguyễn Văn Ngọc				Hà Nội			
8.2	Ngô Thị Lê				Hà Nội			
8.3	Nguyễn Quốc Huy				Hà Nội			
8.4	Nguyễn Thị Minh Thơm				Hà Nội			
8.5	Nguyễn Thị Đào				Hà Nội			
8.6	Nguyễn Hoàng Hải				Hà Nội			
8.7	Ngô Văn Điệp				Hà Nội			
8.8	Vũ Thị Thanh				Hà Nội			
8.9	Ngô Văn Doanh				Hà Nội			
8.10	Ngô Doanh Bình				Hà Nội			
8.11	Ngô Ngân Dương				Hà Nội			
8.12	Ngô Thu Hoài				Hà Nội			
8.13	Đào Ngọc Anh				Hà Nội			
9	Trần Thị Ngọc Bích		Thành viên HĐQT		Quảng Ninh	0	0	
9.1	Trần Đức Biển				Quảng Ninh			
9.2	Phạm Thị Tâm				Quảng Ninh			
9.3	Trần Đức Bình				Quảng Ninh			
9.4	Trần Ngọc Châu Anh				Quảng Ninh			
III	Ban Tổng giám đốc							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1.	Lò Hồng Hiệp		Tổng Giám đốc		Hà Nội			Đã từ nhiệm
1.1.	Phạm Thúy Quỳnh				Hà Nội			
1.2.	Dương Quỳnh Hoa				Hà Nội			
1.3.	Lò An Thúy Hiền				Hà Nội			
1.4.	Lò An Đức Thắng				Hà Nội			
1.5.	Lò An Dương				Hà Nội			
1.6.	Công ty CP Viptour Togi		Tổng Giám đốc		Hà Nội			
1.7.	Công ty CP Fafilm Thành phố Hồ Chí Minh		Thành viên HĐQT		Hồ Chí Minh			
2	Phạm Thị Hồng Nhung	021C170609	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc	001180000315 cấp ngày 25/04/2021 tại Cục CS	Tổ 5, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0	
	Đã kê khai tại mục II							
3.	Vũ Xuân Dương		Kế toán trưởng – Người phụ trách quản trị		Hà Nội	0	0	
3.1.	Vũ Xuân Dư				Hưng Yên			
3.2.	Bùi Thị Thái				Hà Nội			
3.3.	Nguyễn Văn Hồng				Hà Nội			
3.4.	Vương Ngọc Ước				Hà Nội			
3.5.	Nguyễn Hương Lan				Hà Nội			
3.6.	Vũ Thị Thủy				Hà Nội			
3.7.	Nguyễn Ngọc Quý				Hà Nội			
3.8.	Nguyễn Trọng Phương				Hà Nội			
3.9.	Vũ Nguyễn Tùng Lâm				Hà Nội			
3.10.	Công ty Cổ phần One Capital Hospitality		Kiểm soát viên		Hà Nội			Đã từ nhiệm
3.11.	Công ty CP Kem Trảng Tiền		TV HĐQT		Hà Nội			Đã từ nhiệm
3.12.	Công ty CP Sở giao dịch hàng hóa Info		TV HĐQT		Hà Nội			

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
3.13	Công ty CP Fafilm Thành phố Hồ Chí Minh		Thành viên BKS		TP HCM			
4.	Nguyễn Giang Nam		Phó Tổng Giám đốc		Hà Nội			Đã từ nhiệm
4.1.	Nguyễn Minh Giang				Ninh Bình			
4.2.	Lê Thị Vinh				Ninh Bình			
4.3.	Nguyễn Minh Việt				Ninh Bình			
4.4.	Nguyễn Thị Hồng Nhưng				Ninh Bình			
4.5.	Nguyễn Thị Thu Thùy				Hà Nội			
4.6.	Nguyễn Minh Khuê				Hà Nội			
4.7	Nguyễn Minh Quang				Hà Nội			
4.8	Nguyễn Thắng Chuyên				Hà Nội			
4.9	Bùi Thị Dung				Hà Nội			
4.10	Nguyễn Thị Sen				Ninh Bình			
4.11	Phạm Dũng Hà				Ninh Bình			
4.12.	Công ty Cổ phần One Capital Hospitality		Thành viên HĐQT	0800338870 cấp ngày 24/07/2006	Hà Nội			
IV. Người phụ trách quản trị Công ty								
1.	Lê Thị Ánh Tuyết	040C200888	Người phụ trách quản trị		Hà Nội			Đã từ nhiệm
1.1.	Nguyễn Thị Ngoan				Hà Nội			
1.2.	Lê Thị Minh Hải				Tuyên Quang			
1.3.	Lê Thị Thu Hà				Hà Nội			
1.4.	Lê Thị Minh Nguyệt				Hà Nội			
1.5.	Lê Quốc Đạt				Hà Nội			
1.6.	Ngô Quang Bích				Hà Nội			
1.7.	Ngô Quốc Khánh				Hà Nội			
1.8.	Ngô Thùy Dương				Hà Nội			
1.9.	Công ty CP Tân Việt		Chủ tịch HĐQT	4200554228 cấp ngày 8/4/2004	Khánh Hòa			

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
2	Dương Thùy Chi	040C038088	Người phụ trách quản trị Công ty		Hà Nội	22.000	0,007%	Đã từ nhiệm
2.1	Dương Văn Hùng				Hà Nội			
2.2	Nguyễn Thị Nam	040C061955			Hà Nội	22.000	0,007%	
2.3	Dương Nam Tùng	620672			Hà Nội	3.323,95	0,001%	
2.4	Nguyễn Thị Quỳnh Anh				Hà Nội			
2.5	Nguyễn Đức Trung				Hà Nội			
2.6	Nguyễn Lưu Cường				Hà Nội			
2.7	Hoàng Thị Nguyệt				Hà Nội			
2.8	Nguyễn Trung Kiên				Hà Nội			
2.9	Nguyễn Trúc Linh				Hà Nội			
2.1 0	Nguyễn Phú Khánh				Hà Nội			

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty / *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company:*

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đồng nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Nguyễn Thành Trung	Phó Chủ Tịch HDQT (đã từ nhiệm ngày 15/04/20 22)	13.500.000	4,5%			Đã bán trước thời điểm từ nhiệm
02	Nguyễn Hương Nga	Trưởng BKS (đã từ nhiệm ngày 15/04/20 22)	7.956.950	2,65%			Đã bán trước thời điểm từ nhiệm
03	Nguyễn Minh Hạnh	Chị gái của Trưởng	6.558.000	2,19%			Đã bán trước thời điểm người

		BKS Nguyễn Hương Nga					có liên quan của Công ty từ nhiệm
04	Lò Hồng Hiệp	Tổng giám đốc (đã từ nhiệm ngày 15/04/20 22)	3.000.000	1%			Đã bán trước thời điểm từ nhiệm

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues: Không có

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD
(Ký tên và đóng dấu)
(Sign and seal) 



LÊ THỊ VIỆT NGÀ